TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 19-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Tuyết .

2. Bà Vũ Thị Phương Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh năm: 1975 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố T, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là khu phố T, phường P, thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn P, sinh năm: 1937 (đã chết) và bà Phan Thị Kim Á, sinh năm: 1945 (đã chết); có vợ là Bùi Thị Mỹ H1, sinh năm 1987; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 28/03/2025, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Phương Thanh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: E Đ, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Cơ sở tư vấn và Điều trị nghiện ma túy cơ sở 6, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn H là đối tượng nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016. Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 28/3/2025, Võ Văn H đang ở nhà tại khu phố T, phường P, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là khu phố T, phường P, thành phố Hồ Chí Minh) thì một người bạn tên H2 (chưa xác định nhân nhân, lai lịch) đến gặp và cho H 01 gói ma túy đá rồi rời đi. Sau đó, H đổ số ma túy trên vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi mang bộ dụng cụ có chứa sẵn ma túy đá, 01 bật lửa màu cam, 01 bật lửa màu trắng có gắn một đoạn ống kim loại tại vị trí ống bơm ga đi vào phòng ngủ cuối cùng của nhà H. Lúc này, trong phòng ngủ có Trần Thương Thanh T1 và Nguyễn Thị L là bạn của H. H rủ L và T1 cùng sử dụng ma túy, L và T1 đồng ý. H cầm bộ dụng cụ có chứa sẵn ma túy đá lên, dùng bật lửa màu cam mồi lửa cho bật lửa màu trắng có gắn đoạn ống kim loại rồi dùng bật lửa màu trắng hơ lửa dưới nỏ thủy tinh cho ma túy đá bốc hơi lên và hút vào cơ thể. Sau đó, L và T1 lần lượt hút ma túy. Việc tham gia sử dụng ma túy, cụ thể như sau: H sử dụng 05 hơi ma túy đá, L sử dụng 02 hơi ma túy đá, T1 sử dụng 02 hơi ma túy đá. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bắt quả tang Võ Văn H đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc, H, L, T1 đều thừa nhận số ma túy đá và các dụng cụ sử dụng ma túy là của H. (BL 48-59, 63-68, 72-78)

Tang vật thu giữ gồm: trên nền nhà 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có gắn một nắp nhựa, trên nắp nhựa có một lỗ tròn gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ tròn gắn với nồi thủy tinh, bên trong có chứa chất kết tinh màu vàng nhạt; 01 bật lửa màu cam, 01 bật lửa màu trắng có gắn một đoạn ống kim loại tại vị trí ống bơm ga; 01 gói nylon; 01 điện thoại di động, có dòng chữ POCO màu vàng đen, số IMEI: 869440066913441. (BL 16-18)

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 28/3/2025 đối với Võ Văn H, Trần Thương Thanh T1, Nguyễn Thị L cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine (ma tuý đá). (46, 65, 71)

Tại Kết luận giám định số 240/KL-KTHS-MT ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Phòng K - Công an tỉnh B, tiến hành giám định đối với: Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an phường P, Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: "Trung tá Trịnh Minh C", "Trần Thương Thanh T1",

“Trương Tiến Q” , Nguyễn Thị L, Nguyễn Trọng H3, Võ Văn H, Nguyễn Thành P1, bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh chứa chất kết tinh (kí hiệu mẫu A) kết luận:

“Mẫu A có khối lượng 0,0367 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.” (BL 37)

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đề số 240, ngày 03 tháng 04 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Quốc T2; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có gắn một nắp nhựa, trên nắp nhựa có một lỗ tròn gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ tròn gắn một nỏ thủy tinh; 01 bật lửa màu cam; 01 bật lửa màu trắng có gắn một đoạn ống kim loại tại vị trí ống bơm ga; 01 gói nylon không chứa gì; 01 điện thoại di động, có dòng chữ POCO màu vàng đen, số IMEI: 869440066913441 đã được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS-KV12 ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đối với 01 phong bì niêm phong đề số 240, ngày 03/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu, có chữ ký của Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M (phong bì bị rách được niêm phong lại trong phong bì trắng có chữ ký của Kiểm sát viên Nguyễn Thị H4, Công an T3 và mộc dấu của Thi hành án dân sự T4); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có gắn một nắp nhựa, trên nắp nhựa có một lỗ tròn gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ tròn gắn một nỏ thủy tinh; 01 bật lửa màu cam; 01 bật lửa màu trắng có gắn một đoạn ống kim loại tại vị trí ống bơm ga; 01 gói nylon không chứa gì, có liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động, có dòng chữ POCO màu vàng đen, không xác định số, không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/03/2025, tại căn nhà không số thuộc khu phố T, phường P, thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Võ Văn H có hành vi tổ chức cho Trần Phương Thanh T và Nguyễn Thị L sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo Võ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức, biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đề số 240, ngày 03/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu, có chữ ký của Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M (phong bì bị rách được niêm phong lại trong phong bì trắng có chữ ký của Kiểm sát viên Nguyễn Thị H4, Công an T3 và mộc dấu của Thi hành án dân sự T4); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có gắn một nắp nhựa, trên nắp nhựa có một lỗ tròn gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ tròn gắn một nỏ thủy tinh; 01 bật lửa màu cam; 01 bật lửa màu trắng có gắn một đoạn ống kim loại tại vị trí ống bơm ga; 01 gói nylon không chứa gì, có liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động, có dòng chữ POCO màu vàng đen, không xác định số, không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo.

[6] Đối với người tên H2 đến gặp và cho H ma túy, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn H 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đề số 240, ngày 03 tháng 04 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu, có chữ ký của Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M (phong bì bị rách được niêm phong lại trong phong bì trắng có chữ ký của Kiểm sát viên Nguyễn Thị H4, Công an T3 và mộc dấu của Thi hành án dân sự T4); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bao gồm: 01 chai nhựa có gắn một nắp nhựa, trên nắp nhựa có một lỗ tròn gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, một lỗ tròn gắn một nỏ thủy tinh; 01 bật lửa màu cam; 01 bật lửa màu

trắng có gắn một đoạn ống kim loại tại vị trí ông bơm ga; 01 gói nylon không chứa gì.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn H 01 điện thoại di động, có dòng chữ POCO màu vàng đen, không xác định số.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 32/BB-THADS(12) ngày 15/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (19/8/2025) bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp Hồ Chí Minh;
- PV06, PC10–Công an Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 12 – Tp Hồ Chí Minh;
- Công an Tp Hồ Chí Minh;
- Phòng THA dân sự khu vực 12 -Tp Hồ Chí Minh;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai